



TỔNG CÔNG TY CƠ KHÍ
GIAO THÔNG VẬN TẢI SÀI GÒN
TNHH MỘT THÀNH VIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: *17* /CV-BXMT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 3 năm 2020

Về việc công bố thông tin
Báo cáo thường niên năm 2019

Kính gửi:

- Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên Công ty: **Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây**
2. Mã chứng khoán: **WCS**
3. Trụ sở chính: 395, Kinh Dương Vương, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, TP.HCM.
4. Điện thoại: (028) 38776594 Fax: (028) 38752853
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Văn Thành** – người được ủy quyền công bố thông tin.
6. Nội dung công bố thông tin:
Báo cáo thường niên năm 2019.
7. Địa chỉ Website của công ty đăng tải: www.bxmt.com.vn hoặc đường link <http://bxmt.com.vn/co-dong.html>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

**NGƯỜI THỰC HIỆN
CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCHC.

NGUYỄN VĂN THÀNH

CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY

TP. Hồ Chí Minh, ngày 5 tháng 3 năm 2020

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY
NĂM 2019**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN BẾN XE MIỀN TÂY**

Số giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh: 0301121128, đăng ký lần đầu ngày 03/05/2006 và được thay đổi lần 4 vào ngày 02/10/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp.

Vốn điều lệ: 25.000.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 25.000.000.000 đồng

Địa chỉ công ty: số 395, Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

Số điện thoại: (028) 37521517 - (028) 38776594

Số fax: (028) 38752853

Địa chỉ website: www.bxmt.com.vn

Mã cổ phiếu: **WCS**

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Bến xe Miền Tây được xây dựng và đưa vào hoạt động năm 1973, sau năm 1975, Nhà nước tiếp quản, Bến xe tiếp tục hoạt động và trực thuộc Sở Giao thông Vận tải Thành phố. Năm 1978, Bến xe Miền Tây trực thuộc Công ty Xe khách Liên tỉnh Miền Tây. Năm 1992, Bến xe Miền Tây chuyển đổi thành doanh nghiệp Nhà nước và năm 1997 chuyển thành doanh nghiệp Nhà nước hoạt động công ích.

Từ ngày 03/5/2006, Bến xe Miền Tây chính thức hoạt động theo loại hình công ty cổ phần với cơ quan chủ quản là Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn –TNHH Một thành viên (SAMCO).

Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây chính thức được niêm yết cổ phiếu trên sở Giao dịch chứng khoán Hà nội vào ngày 17/9/2010.

Vốn điều lệ của Công ty hiện nay là 25 tỷ đồng, trong đó phần vốn sở hữu nhà nước 51%, các cổ đông lớn là Công ty Cổ phần Đầu tư Thái Bình; America LLC...

Trong suốt quá trình hình thành và hoạt động, Bến Xe Miền Tây đã có nhiều thành tích trong hoạt động sản xuất kinh doanh, phục vụ tốt nhu cầu đi lại của nhân dân, đã được Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh tặng nhiều bằng khen, bằng khen của Bộ Giao thông Vận tải, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ. Đặc biệt, vào năm 1984 và 2013, Bến xe Miền Tây được Chủ tịch nước tặng thưởng **Huân chương lao động hạng 3**.

3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

Ngành nghề hoạt động chính của Công ty là:

- Khai thác và kinh doanh bến xe;
- Vận tải hành khách công cộng liên tỉnh và nội địa;
- Khai thác dịch vụ phục vụ trong bến xe;
- Cho thuê mặt bằng và kiốt, bãi đậu xe vận tải hàng hóa;
- Giữ và chuyển hàng hóa hành lý bao gói;
- Mua bán phụ tùng vật tư ô tô, xăng dầu;
- Lau rửa, bảo dưỡng, sửa chữa ô tô;
- Dịch vụ vui chơi giải trí, cho thuê nghỉ trọ;
- Dịch vụ bốc xếp hàng hóa và lưu đậu qua đêm của phương tiện vận tải;
- Dịch vụ giữ xe hai bánh;
- Kinh doanh vận tải khách theo hợp đồng.

Địa bàn kinh doanh: Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây duy nhất chỉ có địa điểm kinh doanh tại số 395 Kinh Dương Vương, phường An Lạc, quận Bình Tân, thành phố Hồ Chí Minh.

4. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị công ty: Chủ tịch Hội đồng quản trị không kiêm nhiệm Tổng Giám đốc.

Tổng số thành viên Hội đồng quản trị Công ty hiện nay là 04 người (khuyết một người)

Số thành viên HĐQT làm việc trực tiếp tại công ty: 03 người, gồm:

1. Ông: Nguyễn Ngọc Thừa - TV HĐQT - Tổng Giám đốc (Miễn nhiệm từ 01/10/2019).

2. Đặng Nguyễn Nguyên Huân - TV HĐQT - Phó Tổng Giám đốc (Bỏ nhiệm TV HĐQT từ ngày 26/4/2019).

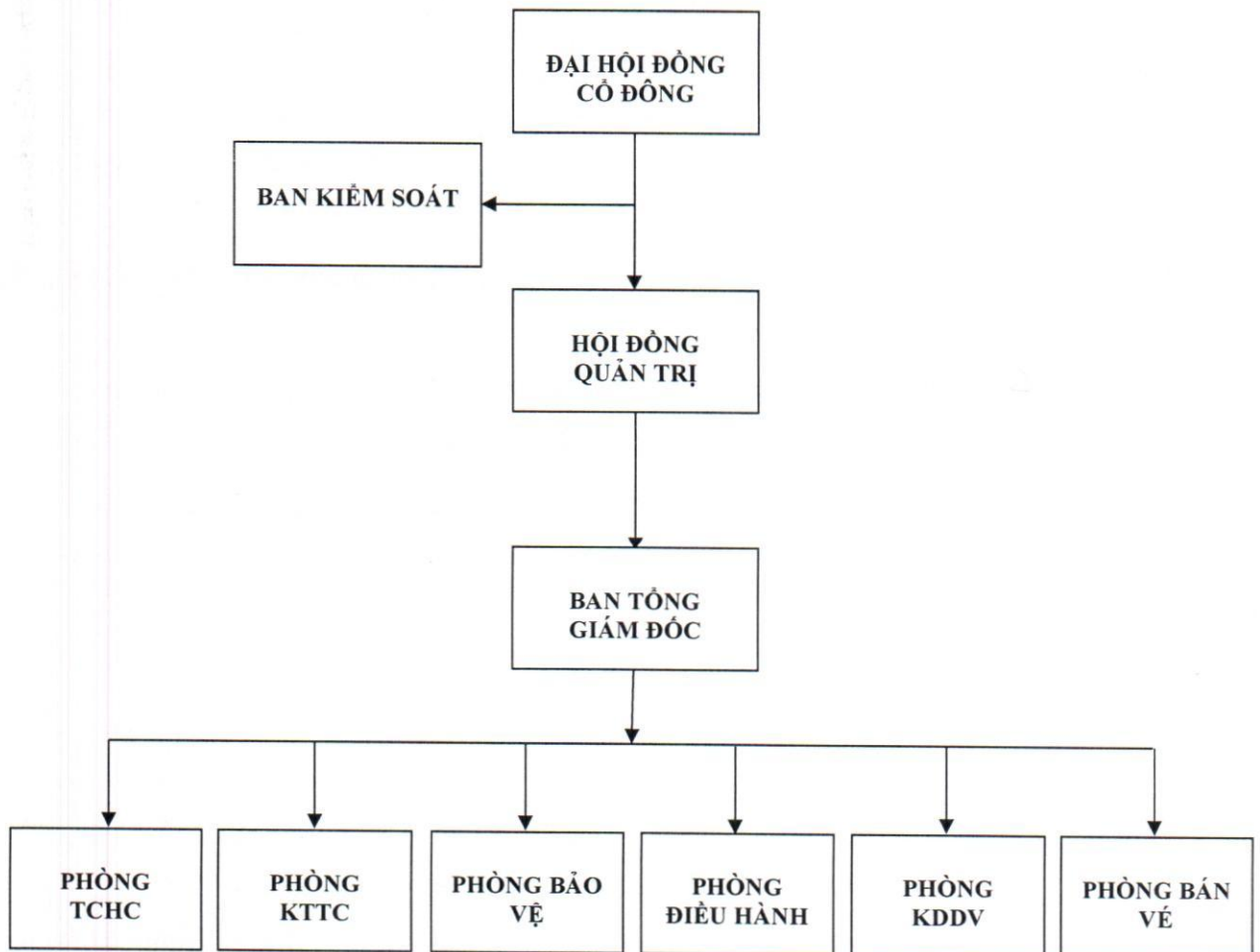
3. Ông: Trần Văn Phương - TV HĐQT - Phó Tổng Giám đốc.

Số thành viên HĐQT không làm việc tại công ty: 02 người, gồm:

1. Bà: Lê Thị Mỹ Hạnh Chủ tịch Hội đồng quản trị

2. Ông: Nguyễn Văn Tiên TV HĐQT

- Sơ đồ tổ chức công ty:



- Công ty liên kết: Công ty không có công ty liên kết.

5. Định hướng phát triển:

- Phân đầu duy trì tốc độ tăng trưởng về doanh thu, lợi nhuận, thu nhập người lao động năm sau cao hơn năm trước;

- Tiếp tục hoàn thành công tác quy hoạch chi tiết 1/500 Bến Xe Miền Tây hiện hữu làm cơ sở cho việc triển khai đầu tư, xây dựng theo quy hoạch được duyệt;

- Tiếp tục đầu tư nâng cấp và sửa chữa Bến Xe Miền Tây hiện hữu bằng nguồn vốn tự có của Công ty để khai thác tốt nhất bến xe hiện hữu;

- Nâng cao chất lượng dịch vụ, cung cấp nhiều tiện ích cho hành khách và các đối tác là các doanh nghiệp vận tải;

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý, thực hiện tốt công tác quản trị doanh nghiệp; bảo toàn và phát triển tốt nguồn vốn Công ty và tạo sự liên hệ gắn bó mật thiết với cổ đông Công ty;

- Phối hợp với các đơn vị vận tải thực hiện tốt các quy định về vận tải. Cải tiến lề lối làm việc, nâng cao chất lượng dịch vụ bến xe để phục vụ tốt nhất cho hành khách và các đơn vị vận tải;

- Mở rộng và đa dạng hóa các loại hình kinh doanh dịch vụ để nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh dịch vụ;

- Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, kiên quyết chống tham nhũng các hiện tượng tiêu cực, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm.

- Tiếp tục công tác tuyển dụng, đào tạo, nâng cao trình độ học vấn, chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, người lao động nhằm đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của doanh nghiệp;

- Xây dựng, đào tạo đội ngũ cán bộ và nhân viên có phong cách, thái độ phục vụ văn minh, lịch sự và chuyên nghiệp.

- Thực hiện giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường trong Công ty; đảm bảo tuyệt đối an toàn tính mạng và tài sản cho hành khách và khách hàng.

- Tiếp tục thực hiện tốt và tuyên truyền các đơn vị vận tải đang hoạt động tại Bến xe cùng thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về hoạt động vận tải.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Công ty; các quy trình quản lý, các quy trình tác nghiệp cho phù hợp với quy định của Pháp luật và thực tế tại đơn vị.

- Tiếp tục duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

- Thực hiện tốt chế độ chính sách cho CBCNV, quan tâm đến quyền và lợi ích hợp pháp của người lao động, không ngừng nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động trong công ty; tích cực tham gia công tác từ thiện xã hội.

- Chú trọng phát động phong trào thi đua, phát huy sáng kiến, cải tiến kỹ thuật trong lao động sản xuất, đồng thời nhân rộng gương điển hình đối với tập thể, cá nhân có thành tích để nâng cao năng suất lao động, cải thiện môi trường làm việc;

6. Các rủi ro:

- Hiện nay, tình trạng xe dù, bến cóc hoạt động trong nội thành, xe cấp phù hiệu hợp đồng nhưng hoạt động và rước khách tuyến cố định chưa được xử lý nghiêm nên đã ảnh hưởng đến các Doanh nghiệp vận tải hoạt động tuyến cố định và ảnh hưởng đến hoạt động của Bến xe.

- Quy hoạch chi tiết 1/500 Bến xe miền Tây hiện hữu để làm cơ sở cho việc đầu tư xây dựng theo quy hoạch được phê duyệt. Tuy nhiên, hiện nay đang vướng thủ tục, cơ chế, chính sách hiện hành.

II. Tình hình hoạt động trong năm:

1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019:

TT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Thực hiện năm 2019	Tỷ lệ TH 2019/ KH 2019	Tỷ lệ TH 2019/ TH 2018
1	Hành khách xuất bến (người)	11.713.841	11.729.069	11.614.426	99,02%	99,15%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	500.867	498.162	494.512	99,27%	98,73%
3	Tổng Doanh thu (ngàn đồng)	153.488.017	153.700.000	156.613.266	101,90%	102,04%
4	Lợi nhuận trước thuế	83.882.394	83.602.000	85.893.198	102,74%	102,40%

	(ngàn đồng)					
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	66.972.554	66.881.600	68.572.639	102,53%	102,39%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	32.375.433	32.260.000	32.475.347	100,67%	100,31%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/ng/tháng)	22.131	22.131	22.604	102,14%	102,14%

Trong hoạt động vận tải hành khách, các doanh nghiệp vận tải có thương hiệu, chất lượng dịch vụ tốt, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của khách hàng tiếp tục thay thế dần các Doanh nghiệp truyền thống quy mô nhỏ lẻ, năng lực hạn chế, chất lượng dịch vụ không được nâng cao.

Mặc khác, các loại hình vận tải cạnh tranh không lành mạnh, xe dù, bến cóc; các phương tiện vận tải hoạt động như tuyến cố định nhưng lách luật dưới hình thức xe hợp đồng; bên cạnh đó là sự phát triển của các loại hình vận tải ứng dụng công nghệ cũng như việc cơ quan quản lý cho xe khách hoạt động từ địa phương vào Sân bay Tân Sơn Nhất (coi Sân bay như là Bến xe)... đã và đang đặt ra không ít thách thức cho hoạt động của các đơn vị vận tải hoạt động tại Bến xe.

Tuy nhiên, với sự nỗ lực phấn đấu của Ban lãnh đạo và toàn thể cán bộ công nhân viên, Công ty đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, các chỉ tiêu tài chính đều vượt so với kế hoạch và tăng nhẹ so với thực hiện cùng kỳ.

Trong năm 2019, Công ty tập trung thực hiện một số nhiệm vụ lớn như: tổ chức Hội nghị người lao động năm 2019 và tổng kết hoạt động SXKD 2018; tổ chức Lễ phát động phục vụ hành khách dịp Tết cổ truyền Kỷ Hợi 2019; thực hiện công tác phục vụ hành khách trong dịp Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019; Giỗ Tổ Hùng Vương; Lễ 30/4 – 01/5 và Quốc khánh 02/9 năm 2019; xây dựng mục tiêu chung, chiến lược phát triển đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030 của Công ty; tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; đầu tư xây dựng và cải tạo, sửa chữa nhiều hạng mục công trình cơ bản; Soát xét đánh giá Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015; cải tiến một số quy trình làm việc để luôn không ngừng nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và tạo thuận lợi cho các tổ chức và cá nhân hoạt động trong Bến xe.

Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019, Đại hội đã thông qua việc miễn nhiệm 01 và bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị, thông qua các báo cáo cho năm tài chính 2018 và một số nội dung quan trọng khác.

Công ty thường xuyên tuyên truyền và phổ biến đến các doanh nghiệp vận tải về việc thực hiện đúng các quy định của pháp luật về hoạt động vận tải. Tuyên truyền về việc thắt dây an toàn khi đi xe khách và phòng chống cháy nổ, không hút thuốc lá nơi công cộng, trên phương tiện vận tải...

Công ty tiếp tục triển khai và thực hiện tốt quy trình kiểm tra hành khách không có vé lên xe.

Tiếp tục thực hiện tốt công tác Kế toán Tài chính và kiểm tra tài chính định kỳ theo quy định, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách Nhà nước.

Hoàn thành báo cáo một số chỉ tiêu hoạt động năm 2019 và các chế độ báo cáo về tài chính kế toán khác.

Tiếp Đoàn Thanh tra Tổng Cục thuế đến làm việc tại Công ty để thanh tra việc chấp hành pháp luật về thuế. Qua Thanh tra, cơ bản công ty được đánh giá thực hiện tốt pháp luật về thuế; chỉ có một vài kiến nghị nhỏ đối với Công ty và Công ty đã thực hiện điều chỉnh xong.

Tiếp Đoàn kiểm tra Tổng Công ty về việc kiểm tra, giám sát đánh giá hiệu quả SXKD năm 2018 của Công ty.

Triển khai vé điện tử và hóa đơn điện tử để chuẩn bị đưa vào áp dụng từ năm 2020.

Tiếp tục sắp xếp bố trí lại khu vực chờ tài và lên khách của Công ty Phương Trang (là đơn vị chiếm phần lớn sản lượng hành khách tại Bến xe) để đảm bảo phục vụ hành khách tốt nhất.

Đặc biệt, tình hình an ninh trật tự và an toàn xã hội tại Công ty trong năm 2019 được giữ vững, không xảy ra vụ việc phức tạp. Công tác PCCC được thực hiện tốt, tạo môi trường an toàn, an ninh trật tự cho hành khách và các tổ chức, cá nhân, đơn vị vận tải hoạt động.

Công ty đã tiếp tục triển khai các giải pháp nâng cao thái độ giao tiếp ứng xử của cán bộ công nhân viên, thực hiện tốt phong trào 4 xin, 4 luôn của Bộ GTVT (xin chào, xin phép, xin lỗi, xin cảm ơn; luôn mỉm cười, luôn nhẹ nhàng, luôn thấu hiểu và luôn giúp đỡ).

2. Tổ chức và nhân sự:

- Danh sách Ban điều hành:

Ban Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng công ty:

+ **Tổng Giám đốc:**

Ông: Nguyễn Ngọc Thừa (Miễn nhiệm từ ngày 01/10/2019)

Ông: Đặng Nguyễn Nguyên Huân (Bổ nhiệm từ ngày 01/10/2019)

+ **Phó Tổng Giám đốc**

Ông Trần Văn Phương

Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân (Miễn nhiệm từ ngày 01/10/2019)

+ **Kế toán Trưởng:**

Ông: Nguyễn Văn Thành

- Tóm tắt lý lịch của các cá nhân trong Ban điều hành:

1. Tổng Giám đốc

Tóm tắt sơ yếu lý lịch

Họ và tên: Nguyễn Ngọc Thừa

- Số CMND: 022523210, ngày cấp: 12/06/2012, nơi cấp: Công an TP HCM.
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 18/09/1959
- Nơi sinh: Tp. Hồ Chí Minh
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: phường Bình Hưng Hòa, Quận Bình Tân, TP HCM.
- Địa chỉ thường trú: 54 Bình Phú, Phường 11, Quận 6, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0934180959
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Chứng chỉ	Bồi dưỡng kiến thức quản lý kinh tế	Trường đào tạo tại chức thành phố HCM
Chứng chỉ	Hoàn chỉnh kiến thức quản lý kinh tế	Trường đào tạo tại chức thành phố HCM
Cử nhân kinh tế	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Kinh tế TP.HCM
Cao cấp	Lý luận chính trị	Phân viện chính trị TP. HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không, trong đó:
- + Cá nhân: không cổ phần
- + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

Tóm tắt sơ yếu lý lịch:

Họ và tên: Đặng Nguyễn Nguyên Huân

- Số CMND: 022717048, ngày cấp: 28/12/2010, nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 01/06/1974
- Nơi sinh: Sài Gòn
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Bến Tre
- Địa chỉ thường trú: 81 Nguyễn Trường Tộ, P12, Quận 4, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0834337777
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân kinh tế	Kế toán	Trường Đại học dân lập Văn Lang
Thạc sỹ	Quản trị kinh doanh	Columbia southern University
Cử nhân chính trị	Tư tưởng văn hóa	Học viện Báo chí Tuyên truyền

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không, trong đó:
- + Cá nhân: không
- + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

2. Phó Tổng Giám đốc:

Tóm tắt sơ yếu lý lịch

Họ và tên: Trần Văn Phương

- Số CMND: 021195187, ngày cấp: 12/3/2009, nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 17/02/1964
- Nơi sinh: TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Xã An Phú Tây, huyện Bình Chánh – TP HCM
- Địa chỉ thường trú: 26 Lô D, Cư xá Phú lâm C, P. An Lạc A, Q.Bình Tân, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0903735887
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Trung cấp	Cơ khí Ô tô	Trường Trung học GTVT 6
Đại học	Quản trị kinh doanh	Trường Đại học Mở Bán công TP.HCM
Đại học	Luật	Trường Đại học Luật Hà Nội
Cao cấp	Lý luận chính trị	Học viện chính trị quốc gia HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 2.000 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân: 2.000 cổ phần
 - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: 100 cổ phần
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

3. Kế toán trưởng:

Tóm tắt sơ yếu lý lịch

Họ và tên: Nguyễn Văn Thành

- Số CCCD: 082071000025 Ngày cấp: 23/01/2017 Nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 23/01/1971
- Nơi sinh: Tiền Giang
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tiền Giang
- Địa chỉ thường trú: F4 cư xá Phú Lâm B, phường 13, quận 6, TP.HCM
Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Kinh tế vận tải	Đại học Giao thông Vận tải cơ sở 2
Đại học	Kế toán kiểm toán	Khoa kinh tế Đại học Quốc gia TP.HCM
Cao học	Kế toán	Trường Đại học Tôn Đức Thắng
Cử nhân chính trị	Tư tưởng văn hóa	Học viện Báo chí Tuyên truyền

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không.
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 500 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân: 500 cổ phần
 - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Những thay đổi trong Ban điều hành năm 2019: Ông Nguyễn Ngọc Thừa
- Tổng Giám đốc nghỉ hưu từ ngày 01/10/2019 và bổ nhiệm Ông Đặng Nguyễn Nguyễn Huân - Tổng Giám đốc từ ngày 01/10/2019.
- Số lượng cán bộ nhân viên, tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.

- Số lao động bình quân của công ty năm 2019: 183 người.

- Chính sách chế độ đối với người lao động:

Chế độ làm việc:

Công ty thực hiện chế độ làm việc 08 giờ/ngày, 40 giờ/tuần đối với khối gián tiếp. Khối trực tiếp làm việc theo ca với tổng lượng thời gian là 48 giờ/tuần.

Chính sách lương:

Chính sách lương, thưởng, thù lao Công ty thực hiện theo Thông tư 28/2016/TT-BLĐTBXH ngày 01/9/2016 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội.

Công ty thực hiện phân phối lương theo tính chất công việc và trách nhiệm của người lao động, Quỹ tiền lương được phân phối trực tiếp cho người lao động, không sử dụng vào mục đích khác. Trường hợp người lao động làm thêm giờ, làm đêm, tăng cường vào dịp Lễ, Tết ... Công ty thực hiện việc chi trả theo đúng quy định của Bộ luật Lao động.

Chính sách khen thưởng:

Hàng tháng, người lao động được đánh giá, phân loại để làm cơ sở cho việc trả lương và khen thưởng cho người lao động vào cuối năm. Ngoài ra, Công ty thưởng cho người lao động nhân dịp các ngày Lễ lớn như: Tết Nguyên đán, Giỗ tổ Hùng Vương, Lễ 30/04 và Quốc tế Lao động 01/05, Lễ Quốc khánh 2/9, Tết Dương lịch...

Cuối năm, công ty đạt hoặc vượt kế hoạch đã đề ra thì người lao động được thưởng 01 tháng từ quỹ khen thưởng của Công ty.

Chính sách phúc lợi:

Ngoài chế độ chính sách theo quy định, người lao động trong công ty còn được hưởng các chế độ từ quỹ phúc lợi tập thể công ty theo Thỏa ước lao động tập thể đã được ký kết giữa người sử dụng lao động và Chủ tịch công đoàn – đại diện cho người lao động. Công ty tiếp tục thực hiện chế độ khuyến khích người lao động tự đào tạo, công ty sẽ hỗ trợ học phí không quá 2 tháng tiền lương theo hợp đồng lao động và các phúc lợi khác cho người lao động.

Bảo hiểm xã hội:

Công ty thực hiện đầy đủ các chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động – bệnh nghề nghiệp cho tất cả những người lao động thuộc diện bắt buộc phải đóng bảo hiểm xã hội.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn:

Đầu tư tài chính:

- Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây đã cho Tổng công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn TNHH MTV (SAMCO) vay với số tiền 30 tỷ đồng từ tháng 01 đến tháng 03 năm 2019 tất toán (3 tháng), tiền lãi trả hàng tháng.

+ Tổng số tiền lãi 03 tháng năm 2019 nhận được: 471.540.000 đồng.

+ Lãi suất bình quân/tháng: 0,52%.

Ngoài ra, năm 2019, Công ty còn gửi tiền tiết kiệm tại các Ngân hàng Nhà nước và Ngân hàng thương mại cổ phần với các phương thức linh hoạt và phù hợp để đạt hiệu quả cao nhất với số tiền lãi là : 18.662.962.566 đồng.

Đầu tư xây dựng công trình:

Trong năm 2019, Công ty đã nghiệm thu và đưa vào sử dụng công trình: Mở rộng nền hành lang nhà vệ sinh phía sau khu DNVT tự bán vé và ốp gạch tường mặt tiền (phía bên trong bến kho hàng Công ty Phương Trang); Cải tạo hàng rào mặt tiền Bến xe Miền Tây; Cải tạo, sửa chữa quầy vé Bến xe Miền Tây; Công trình cải tạo văn phòng làm việc và công trình này hoàn thành cùng với việc công ty mua sắm trang thiết bị nội thất mới cho khối văn phòng đã đem lại bộ mặt khang trang và văn phòng làm việc tiện ích và thoải mái cho CBCNV.

Ngoài ra, Công ty đã triển khai công trình Mở rộng nhà để xe nhiều tầng để đáp ứng nhu cầu gửi xe 2 bánh ngày càng tăng của hành khách, hiện tại đang hoàn tất thủ tục nghiệm thu để chuẩn bị đưa vào khai thác trước Tết Nguyên Đán năm 2020.

- Thường xuyên duy tu sửa chữa một số hạng mục trong bến xe nhằm tiếp tục cải thiện cơ sở vật chất kỹ thuật.

b. Công ty liên kết: Công ty không còn Công ty liên kết.

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2018 (1)	Năm 2019 (2)	So sánh (2)/(1)%
1	Tổng giá trị tài sản	Đồng	328.944.708.957	287.226.564.561	87,32%
2	Doanh thu thuần	Đồng	132.393.017.683	133.568.769.184	100,89%
3	Lợi nhuận từ hoạt động KD	Đồng	80.421.070.961	82.016.820.552	101,98%
4	Lợi nhuận khác	Đồng	3.461.322.792	3.876.377.103	111,99%
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	83.882.393.753	85.893.197.655	102,4%
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	66.972.554.847	68.572.639.330	102,39%
7	Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức		9,33%(*)	7,29%	78,14%
8	Sản lượng hành khách	Khách	11.713.841	11.614.426	99,15%
9	Sản lượng xe xuất bến	Xe	500.867	494.512	98,73%

(*): Tỷ lệ trích năm 2018 là 25%/CP. Tuy nhiên, tỷ lệ chia cổ tức là 400%/CP, do đó Công ty trích từ LNST chưa phân phối để chi trả.

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2018	Năm 2019
1	Khả năng thanh toán		
	Hệ số thanh toán ngắn hạn TSNH/Nợ ngắn hạn	9,06	7,73
	Hệ số thanh toán nhanh TSNH- (Hàng tồn kho)/Nợ ngắn hạn	9,05	7,73

2	Chi tiêu cơ cấu vốn		
	Hệ số nợ/Tổng tài sản	11,62%	13,2%
	Hệ số nợ/Vốn chủ sở hữu	13,14%	15,21%
3	Chi tiêu năng lực hoạt động		
	Vòng quay hàng tồn kho Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân	488	902
	Doanh thu thuần/Tổng tài sản	40,25%	46,5%
4	Chi tiêu về khả năng sinh lời		
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	50,59%	51,34%
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	23,04%	27,51%
	Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	20,36%	23,87%
	Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/Doanh thu thuần	60,74%	61,4%

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 2.500.000 cổ phần;
- Loại cổ phần: tất cả đều là cổ phần phổ thông;
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 2.500.000 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật,

Điều lệ công ty và cam kết của người sở hữu: 0 cổ phần

b. Cơ cấu cổ đông: theo danh sách chốt cổ đông ngày 10/10/2019

STT	Cổ đông	Tỷ lệ sở hữu	Ghi chú
1	Cổ đông lớn	78,48%	
	Cổ đông nhỏ	21,52%	
2	Cổ đông tổ chức	3,29%	
	Cổ đông cá nhân	96,71%	
3	Cổ đông trong nước	90,46%	
	Cổ đông nước ngoài	9,54%	
4	Cổ đông nhà nước	51%	
	Cổ đông khác	49%	

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Trong năm 2019, Công ty không tăng vốn điều lệ thông qua các hình thức như: chào bán cổ phiếu ra công chúng, chào bán riêng lẻ, chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi chứng quyền, phát hành cổ phiếu thưởng, trả cổ tức bằng cổ phiếu.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty:

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm: Không có

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có.

6.2. Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức: Không có

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp năm 2019 là: 1.161.436 KW.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Không có.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng: Không có.

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng:

- Nguồn nước cung cấp: Công ty cổ phần cấp nước Chợ Lớn

- Tổng lượng nước sử dụng trong năm 2019: 29.396 m³

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không có

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường: Không có.

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động:

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

- Lao động bình quân năm 2019: 183 người

- Tiền lương bình quân: 20.516.393 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Công ty thực hiện tốt chế độ lương, thưởng và các chế độ chính sách khác cho người lao động;

- Sửa đổi, bổ sung 1 số điều Thỏa ước lao động tập thể 2018-2021 (lần thứ 2) với nhiều chế độ phúc lợi tăng thêm cho người lao động.

- Hoàn thành tốt việc tổ chức cho công nhân viên, người lao động và cán bộ chủ chốt đi tham quan, nghỉ mát và học tập theo thỏa ước lao động tập thể.

- Mua Bảo hiểm tai nạn 24h cho 172 người lao động trong Công ty, mức phí tăng gấp 4 lần so với năm 2018.

- Chi tiền trang bị đồng phục cho CBCNV Công ty năm 2019.

- Tổ chức CBCNV Công ty khám sức khỏe định kỳ năm 2019 tại Phòng khám Đa khoa Đại Phước (năm 2019 bổ sung thêm mục siêu âm tuyến giáp, tổng cộng, nam khám tổng cộng 16 mục và nữ khám tổng cộng 18 mục).

- Tiếp tục hoàn thiện việc rà soát, xây dựng, điều chỉnh nội quy lao động và các quy trình, quy chế, quy định của công ty.

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Tiếp tục tuyển dụng lao động bổ sung thay thế người lao động lớn tuổi đến tuổi nghỉ hưu. Trong năm 2019, Công ty đã tuyển dụng 07 nhân viên Phòng Bảo vệ, 02 nhân viên Phòng Bán vé, 01 nhân viên Phòng Điều hành và 01 nhân viên vệ sinh cho Phòng Kinh doanh Dịch vụ; Bổ nhiệm mới cán bộ 01 Trưởng phòng Bán vé, 01 Phó phòng Điều hành, 01 Phó phòng Kế toán Tài chính; Bổ nhiệm lại Trưởng – Phó phòng Bảo vệ, Trưởng – Phó phòng Tổ chức Hành chính và hoàn thiện hồ sơ nghỉ hưởng chế độ hưu trí cho Tổng Giám đốc và quyết định bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới.

- Không ngừng thực hiện công tác đào nâng cao trình độ chuyên môn và kỹ năng cho Người lao động, trong đó tổ chức lớp tập huấn An toàn, vệ sinh lao động năm 2019; Cử 04 cán bộ cấp trung tham gia lớp “Giám đốc điều hành (CEO)”; cử CBCNV tham gia khóa đào tạo “Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác truyền thông nội bộ doanh nghiệp”; Lớp “Kỹ năng, nghiệp vụ dành cho cán bộ tham mưu, tổng hợp”, hỗ trợ 50% học phí cho nhiều lượt người lao động tự nâng cao trình độ.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương:

Trong năm 2019, Công ty đã tài trợ xây dựng 04 căn nhà tình nghĩa với số tiền 200 triệu đồng; xây dựng 01 căn nhà tình thương với số tiền 50 triệu đồng; xây dựng 01 căn nhà đại đoàn kết với số tiền 50 triệu đồng, đóng góp chương trình Xã hội tập trung năm 2019 với số tiền 150 triệu đồng, phụng dưỡng các Bà mẹ Việt Nam anh hùng, ủng hộ Quỹ vì người nghèo...và tham gia nhiều hoạt động từ thiện xã hội khác. Tổng số tiền làm công tác từ thiện năm 2019 là 975.733.223 đồng.

Ngoài nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, Công ty luôn tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội tại địa phương và thường xuyên hỗ trợ địa phương khi có yêu cầu.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc

1. Đánh giá kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019:

Năm 2019, Ban Tổng Giám đốc đã điều hành công ty hoàn thành và vượt các chỉ tiêu về tài chính so với kế hoạch đã đề ra.

Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2019 như sau:

- Tổng doanh thu: 156,613 tỷ đồng, đạt 101,9% so với kế hoạch năm 2019 và tăng 2,04% so với cùng kỳ năm 2018.
- Lợi nhuận trước thuế: 85,893 tỷ đồng, đạt 102,74% so với kế hoạch năm 2019 và tăng 2,4% so với cùng kỳ năm 2018.
- Lợi nhuận sau thuế: 68,573 tỷ đồng, đạt 102,53% so với kế hoạch năm 2019 và tăng 2,39% so với cùng kỳ năm 2018.
- Nộp ngân sách: 32,475 tỷ đồng, đạt 100,67% so với kế hoạch năm 2019 và tăng 0,31% so với cùng kỳ năm 2018.
- Thu nhập bình quân của người lao động đạt 22.604.000 triệu đồng/người/tháng, đạt 102,14% so với kế hoạch năm 2019 và tăng 2,14% so với cùng kỳ năm 2018.
- Dự kiến chia cổ tức cho cổ đông: không thấp hơn 20%.
- Những tiến bộ công ty đạt được:
- Các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019 cơ bản đạt và vượt so với kế hoạch 2019 và cùng kỳ năm 2018.

- Tổ chức phát động tốt các phong trào thi đua năm 2019, qua phong trào thi đua đã tạo tiền đề và khí thế cho việc hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Tổ chức thành công Lễ phát động phục vụ hành khách dịp Tết cổ truyền Kỷ Hợi 2019.
- Thực hiện tốt công tác phục vụ hành khách trong những ngày Lễ, Tết như: Tết Dương lịch, Tết Nguyên đán Kỷ Hợi năm 2019, Giỗ Tổ Hùng Vương; Lễ 30/4 – 01/5 và Quốc khánh 02/9 năm 2019.
- Chi trả cổ tức năm 2018 cho cổ đông đúng thời gian kế hoạch đề ra với tỉ lệ chia cổ tức cao.
- Tổ chức tốt Hội nghị Người lao động năm 2019; Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019; Hội nghị khách hàng năm 2019.
- Triển khai thực hiện tốt Tháng An toàn, vệ sinh lao động năm 2019; thực hiện tốt công tác an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ; phòng chống tác hại của thuốc lá.
- Thực hiện tốt Hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2015.
- Thực hiện tốt Quy chế dân chủ, đối thoại định kỳ và Thỏa ước lao động tập thể, chế độ phúc lợi cho người lao động được quan tâm và nâng cao.
- Công nhận 08 sáng kiến giải pháp mới mang lại hiệu quả với giá trị làm lợi cao.

2. Tình hình tài chính:

Tình hình tài chính của công ty minh bạch và lành mạnh.

a. Tình hình tài sản:

* Phân tích tài sản:

- Tổng tài sản tại thời điểm 31/12/2019 là 287.226.564.561 đồng, đạt 87,32% so với đầu kỳ, tương ứng số tiền 41.718.144.396 đồng.
- Tài sản dài hạn chiếm 9,82% trên tổng tài sản.
- Các khoản đầu tư tài chính dài hạn: Không có.
- Tại thời điểm cuối năm 2019, các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn chiếm 77,05% trên tổng tài sản, chủ yếu là các khoản tiền gửi có kỳ hạn tại các Ngân hàng thương mại.

* Phân tích nguồn vốn:

+ Nợ phải trả:

Theo cơ cấu vốn của Công ty tại thời điểm 31/12/2019, tỷ lệ Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn là 13,2%, tỷ lệ này luôn nhỏ hơn 50%, chứng tỏ Công ty không gặp khó khăn về vốn.

+ Nguồn vốn chủ sở hữu:

Nguồn vốn chủ sở hữu vào cuối năm 2019 là 249.300.052.895 đồng, chiếm 86,8% trên tổng nguồn vốn, tốc độ giảm của tổng nguồn vốn tính từ cuối năm 2019 so với cuối năm 2018 là 12,68%, do năm 2018 trích lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước chi trả cổ tức.

Tính đến thời điểm cuối năm 2019, Công ty không có khoản vay nào, hoạt động kinh doanh của Công ty hoàn toàn bằng vốn góp của cổ đông.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:

- Công ty không ngừng quan tâm và tạo điều kiện để CBCNV phát huy các sáng kiến, giải pháp mới, làm lợi cho đơn vị. Trong năm 2019, Hội đồng sáng kiến Công ty đã công nhận 08 sáng kiến giải pháp mới. Trong đó, có nhiều sáng kiến, giải pháp mới mang lại hiệu quả kinh tế cao và đóng góp nhiều lợi ích thiết thực cho Công ty.

- Tiếp tục hoàn thiện việc rà soát, xây dựng, điều chỉnh nội quy lao động và các quy trình, quy chế, quy định của công ty.

- Tổ chức cán bộ công nhân viên người lao động đi tham quan nghỉ mát theo thỏa ước lao động tập thể. Công ty luôn quan tâm và chăm lo tốt đời sống vật chất và tinh thần cho cán bộ công nhân viên, thực hiện đầy đủ và kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động; các chế độ trợ cấp khi người lao động nghỉ việc, ốm đau, thai sản nằm viện, thăm viếng gia đình khi có tử thân phụ mẫu qua đời, tặng quà cho các cháu thiếu nhi nhân ngày Quốc tế thiếu nhi, ngày Tết Trung thu, tặng quà cho chị em phụ nữ nhân ngày Quốc Tế Phụ nữ 8/3, ngày 20/10... Sửa đổi, bổ sung 1 số điều Thỏa ước lao động tập thể 2018-2021 (lần thứ 2) với nhiều chế độ phúc lợi tăng thêm cho người lao động.

- Tổ chức thành công Hội nghị Đại biểu người lao động năm 2019 và tổng kết hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018, phương hướng nhiệm vụ năm 2019 đúng theo kế hoạch đề ra.

- Tổ chức đối thoại định kỳ đúng quy định và thực hiện tốt Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc. Công ty đã hoàn thành xây dựng Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc theo đúng Nghị định 148 của Chính phủ.

- Tăng cường kiểm tra và xử lý nghiêm việc chấp hành nội quy lao động. Đồng thời, kịp thời khen thưởng đột xuất nhiều tập thể và cá nhân vì có thành tích xuất sắc trong công tác.

- Triển khai thực hiện máy chấm công bằng vân tay kết hợp cửa an ninh và phần mềm máy chấm công nhằm nâng cao năng suất và cải thiện lề lối làm việc của người lao động.

Mặc dù tình hình kinh tế gặp khó khăn, nhưng với sự nỗ lực phấn đấu của công ty, thu nhập thực tế bình quân năm 2019 của người lao động đạt 22.604.000 triệu/đồng/người /tháng, tăng 2,14% so với cùng kỳ năm 2018 tạo tâm lý ổn định để CBCNV an tâm công tác, nâng cao năng suất lao động.

4. Kế hoạch kinh doanh năm 2020:

Một số chỉ tiêu chủ yếu:

TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2020	Tỷ lệ so với TH 2019
1	Hành khách xuất bến (người)	11.760.500	101,26%
2	Số lượng xe xuất bến (xe)	497.050	100,51%
3	Doanh thu (ngàn đồng)	153.700.000	98,14%
4	Lợi nhuận trước thuế (ngàn đồng)	83.977.000	97,65%
5	Lợi nhuận sau thuế (ngàn đồng)	67.102.000	97,86%
6	Nộp ngân sách (ngàn đồng)	32.200.000	99,15%
7	Thu nhập bình quân của người lao động (ngàn đồng/người/tháng)	22.091	97,73%

Các giải pháp thực hiện:

Để hoàn thành các chỉ tiêu nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2020, Công ty đề ra các nhóm giải pháp sau:

1. Nhóm giải pháp về quản lý

- Thực hiện giữ gìn an ninh trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh môi trường trong Công ty; đảm bảo tuyệt đối an toàn tính mạng và tài sản cho hành khách và khách hàng.

- Tiếp tục thực hiện tốt và tuyên truyền các đơn vị vận tải đang hoạt động tại Bến xe cùng thực hiện tốt các quy định của Nhà nước về hoạt động vận tải.

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Công ty; các quy trình quản lý, các quy trình tác nghiệp cho phù hợp với quy định của Pháp luật và thực tế tại đơn vị.

- Thực hiện tốt quy chế dân chủ cơ sở, Hội nghị người lao động và đối thoại định kỳ tại nơi làm việc.

- Tiếp tục duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015.

2. Nhóm giải pháp về đầu tư xây dựng

- Tiếp tục theo dõi để triển khai đầu tư cải tạo hệ thống camera giám sát toàn bến xe; cải tạo cáp điện lực và hệ thống đèn chiếu sáng công cộng toàn Bến xe; xây dựng hạ tầng Trạm cấp khí Gas CNG cho xe buýt Bến xe Miền Tây (không bao gồm máy móc thiết bị), xây dựng hệ thống điện năng lượng mặt trời... Ngoài ra, đầu tư thêm và thực hiện áp dụng có hiệu quả các phần mềm vào các quy trình tác nghiệp để nâng cao năng suất lao động; nghiên cứu xây dựng hệ thống bán vé qua mạng và các tiện ích phục vụ hành khách.

- Thực hiện tốt việc triển khai các công trình xây dựng cơ bản khác theo kế hoạch, tiếp tục cải thiện cơ sở vật chất kỹ thuật, nâng cao vẻ mỹ quan của bến xe; tạo nguồn thu ổn định cho Công ty và duy trì cho các năm tiếp theo.

2. Nhóm giải pháp về chất lượng dịch vụ

- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ tại các bến xe.

+ Tiếp tục đa dạng hóa; sắp xếp các loại hình kinh doanh dịch vụ tại bến xe hợp lý, khoa học, đảm bảo nề nếp và hiệu quả hơn; khai thác thêm nguồn thu từ các hoạt động quảng cáo...

+ Cải tiến lề lối làm việc tạo điều kiện thuận lợi nhất cho các Đơn vị vận tải, nâng cao các tiện ích cho các đơn vị vận tải đóng góp nhiều vào nguồn thu cho công ty.

+ Tiếp tục hoàn thiện các quy chế, quy định, quy trình tác nghiệp.

+ Thường xuyên tuyên truyền nâng cao văn hóa giao tiếp ứng xử, lề lối tác phong làm việc của CBCNV; xây dựng văn hóa vì khách hàng phục vụ.

+ Tiếp tục quan tâm và chú trọng vào việc cải thiện cơ sở vật chất, điều kiện làm việc, chỉnh trang bến xe.

+ Tổ chức tốt Lễ Phát động phục vụ Tết Cổ truyền Canh Tý năm 2020.

+ Tổ chức tốt Hội nghị khách hàng năm 2020.

- Tăng cường công tác đào tạo và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong Công ty; chú trọng vào việc đào tạo các kỹ năng cho đội ngũ cán bộ quản lý và người lao động Công ty; trong đó, chú trọng đào tạo các kỹ năng mềm, đào tạo tin học, ngoại ngữ,...

- Chú trọng phát động phong trào thi đua, phát huy sáng kiến trong lao động sản xuất; thực hành tiết kiệm; chống lãng phí; chống tiêu cực.

- Xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện thật tốt các ngày Lễ, Tết trong năm 2020.

5. Giải trình của Ban Tổng Giám đốc đối với ý kiến của kiểm toán:

Kiểm toán thống nhất với báo cáo tài chính của công ty, không có ý kiến gì thêm.

6. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:

- Công ty thực hiện tốt công tác vệ sinh bến bãi; chấp hành tốt các quy định của Nhà nước về bảo vệ môi trường; có các biện pháp chế tài để xử lý các hành vi vi phạm về môi trường.

- Thực hiện tốt việc thường xuyên tuyên truyền đến tận CBCNV, chủ phương tiện, lái phụ xe, hộ kinh doanh buôn bán, những người hoạt động trong Bến xe và hành khách việc chấp hành các quy định của Pháp luật về công tác bảo vệ môi trường; đặc biệt là Nghị định 155/2016/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

- Thực hiện Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá, Công ty tổ chức lớp tập huấn tăng cường thực thi môi trường không khói thuốc tại địa điểm giao thông công cộng; lớp tập huấn có 30 CBCNV Công ty tham dự và tổ chức mít tinh hưởng ứng ngày thế giới không khói thuốc, có 50 CBCNV Công ty tham gia; Kiện toàn Ban chỉ đạo và Đội thực thi phòng chống tác hại thuốc lá của Công ty; Tổ chức tuyên truyền thực hiện các biện pháp phòng chống tác hại thuốc lá theo Luật phòng chống tác hại thuốc lá tại Bến xe Miền Tây; Phối hợp với các trung tâm CHD để tập huấn và phối hợp với các cơ quan chức năng có

thẩm quyền để chuẩn bị áp dụng Quy trình xử phạt theo Luật Phòng chống tác hại của thuốc lá.

- Phối hợp Công ty tư vấn Môi trường Á Châu đo đạc các chỉ tiêu và lập báo cáo giám sát môi trường định kỳ 06 tháng đầu năm và đang hoàn thiện báo cáo 06 tháng cuối năm 2019 theo đúng thời gian quy định.

- Tái ký Hợp đồng vận hành hệ thống xử lý nước thải với Công ty Môi trường Phú Khánh (thời gian gia hạn 02 năm).

- Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, chăm lo các đối tượng chính sách xã hội đối tượng có hoàn cảnh khó khăn, tích cực tham gia các hoạt động từ thiện xã hội khác và phụng dưỡng mẹ Việt Nam anh hùng.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của công ty

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của công ty:

Công ty đã hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra;

Tổ chức phục vụ tốt nhu cầu đi lại của hành khách trong các dịp Lễ, Tết, đặc biệt là Tết nguyên đán;

Đảm bảo tốt công tác an ninh trật tự, phòng chống cháy nổ;

Thực hiện tốt công tác bảo vệ môi trường;

Cơ sở hạ tầng bến xe tiếp tục được đầu tư, bến xe ngày càng khang trang hiện đại góp phần nâng cao chất lượng phục vụ hành khách và các doanh nghiệp vận tải, các công trình xây dựng tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng cơ bản;

Thái độ phục vụ của nhân viên ngày càng được nâng cao;

Tài chính công ty lành mạnh, phát triển, minh bạch, rõ ràng;

- Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc:

Trong năm 2019, Ban Tổng Giám đốc đã lãnh đạo, điều hành công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh do Đại hội đồng cổ đông đã đề ra;

Tổng Giám đốc đã phân công nhiệm vụ rõ ràng trong Ban Tổng Giám đốc để điều hành các hoạt động của công ty;

Ban Tổng Giám đốc có sự đoàn kết thống nhất cao trong việc thực hiện nhiệm vụ;

Duy trì tốt các cuộc họp giao ban tuần, tháng, chuyên đề để đánh giá kết quả công tác và đề ra công tác trong thời gian tới;

Khai thác và quản lý chặt chẽ các nguồn thu của công ty; thực hành tốt công tác tiết kiệm, chống lãng phí;

Quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015;

Tiếp tục ứng dụng công nghệ thông tin để nâng cao hiệu quả quản lý, nâng cao năng suất lao động;

Thực hiện tốt công tác đền ơn đáp nghĩa, từ thiện xã hội;

- Các kế hoạch định hướng của Hội đồng quản trị:

Chủ đề năm 2019 tiếp tục là năm “Xây dựng Bến xe An toàn Văn minh”

Tiếp tục duy trì và phát huy những kết quả mà công ty đã đạt được trong những năm qua, xây dựng công ty phát triển bền vững;

Công ty tiếp tục triển khai thực hiện việc đầu tư xây dựng theo kế hoạch đã đề ra và đưa vào khai thác có hiệu quả;

Tiếp tục hoàn thiện công tác quy hoạch chi tiết 1/500 Bến Xe Miền Tây hiện hữu làm cơ sở cho việc triển khai đầu tư, xây dựng theo quy hoạch được duyệt;

Tăng cường công tác đào tạo đội ngũ cán bộ quản lý, người lao động đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của Công ty và của xã hội;

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây có 5 thành viên.

- | | | |
|---------------------------------|------------|-----------------------------|
| 1. Bà: Lê Thị Mỹ Hạnh | Chủ tịch | |
| 2. Ông: Nguyễn Ngọc Thừa | Thành viên | Nghỉ hưu từ ngày 01/10/2019 |
| 3. Ông: Đặng Nguyễn Nguyên Huân | Thành viên | Bỏ nhiệm từ ngày 26/4/2019 |
| 4. Ông: Trần Văn Phương | Thành viên | |
| 5. Ông: Nguyễn Văn Tiến | Thành viên | |

Tóm tắt lý lịch như sau:

1. Họ và tên: Lê Thị Mỹ Hạnh – Chủ tịch HĐQT

- Số CMND: 022982015 Ngày cấp: 23/12/2009 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 30/01/1977
- Nơi sinh: TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tây Ninh
- Địa chỉ thường trú: 18A/111/5 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường Đa Kao, Q1, TP.HCM
- Số điện thoại liên lạc: (028) 38776594
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cử nhân	Quản trị Kinh doanh	Trường ĐH Kinh tế TP.HCM
Thạc sĩ	Quản trị Kinh doanh	Trường ĐH Kinh tế TP.HCM
Chứng chỉ	Anh văn C	Đại học sư phạm TP.HCM
Cao cấp	Lý luận chính trị	Học viện hành chính KV II
Chứng chỉ	Giám đốc nhân sự	Trường doanh nhân Pace

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc nhân sự Tổng Công ty Samco
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 1.275.000 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân: 0 cổ phần
 - + Được ủy quyền : 1.275.000 cổ phần (Do cổ đông nhà nước - SAMCO ủy quyền)
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

2. Họ và tên: Nguyễn Văn Tiến – Thành viên HĐQT

- Số CMND: 020224531 Ngày cấp: 29/11/2008 Nơi cấp: CA. TP HCM

- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 22/12/1957
- Nơi sinh: TP HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: TP HCM.
- Địa chỉ thường trú: 8.26 chung cư Gia Phú, P. Bình Hưng Hòa, Q. Bình Tân, TP. HCM.
- Số điện thoại liên lạc: (08) 38759112
- Trình độ văn hóa : 10/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Cao cấp chính trị	Lý luận chính trị	Trường cán bộ TP HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 1.000 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 1.000 cổ phần
 - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

3. Họ và tên: Nguyễn Ngọc Thừa - Thành viên HĐQT (Miễn nhiệm từ ngày 01/10/2019)

(Tóm tắt lý lịch được trình bày phần Tổng Giám đốc)

4. Họ và tên: Đặng Nguyễn Nguyên Huân - Thành viên HĐQT

(Tóm tắt lý lịch được trình bày phần Tổng Giám đốc)

5. Họ và tên: Trần Văn Phương - Thành viên HĐQT

(Tóm tắt lý lịch được trình bày phần Phó Tổng Giám đốc)

Cơ cấu HĐQT:

- Số thành viên HĐQT trực tiếp tham gia điều hành Công ty: 3/5 (đến ngày 01/10/2019 còn 2/4), tỷ lệ 60%

- Số thành viên độc lập không điều hành: 2/5 ((đến ngày 01/10/2019 còn 2/4), tỷ lệ: 40%

b. Các tiểu ban Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị công ty không tổ chức các tiểu ban Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, HĐQT công ty đã thực hiện tốt Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông đã đề ra; thực hiện đúng quyền hạn và nhiệm vụ của Hội đồng quản trị theo quy định của Điều lệ công ty và Luật doanh nghiệp.

HĐQT đã chủ động đề ra chiến lược, giải pháp kinh doanh phù hợp với tình hình thực tế, thực hành tốt tiết kiệm để giảm chi phí, đảm bảo đời sống và việc làm của người lao động, các chỉ tiêu tài chính năm 2019 của công ty vượt kế hoạch đã đề ra và tăng nhẹ so với thực hiện năm 2018.

Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị năm 2019:

Trong năm 2019, HĐQT Công ty đã ban hành 09 Nghị quyết và 05 Quyết định gồm:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
01	06/NQ-HĐQT	17/01/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thống nhất thông qua báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018.- Thống nhất báo cáo thực hiện đầu tư năm 2018.- Thống nhất báo cáo thực hiện sử dụng lao động, quỹ tiền lương, thưởng, thù lao của người quản lý, người lao động và dự kiến trích lập các quỹ năm 2018.- Thống nhất chọn thời gian dự kiến tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 là ngày 26/4/2019 (thứ sáu).
02	14/NQ-HĐQT	14/3/2019	Thống nhất thông qua kế hoạch tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.
03	23/2019/NQ-HĐQT	4/4/2019	Thống nhất thông qua nội dung kế hoạch đầu tư năm 2019
04	26/NQ-HĐQT	5/4/2019	<ul style="list-style-type: none">- Thống nhất báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh Quý I năm 2019. Phương hướng, nhiệm vụ Quý II năm 2019.- Thông qua chủ trương đề cử bổ sung 01 nhân sự làm Người đại diện vốn của Tổng Công

			ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn TNHH MTV tại Công ty cổ phần Bến xe Miền Tây để bầu giữ chức vụ Thành viên HĐQT từ nguồn nhân sự tại chỗ của Công ty. Giao cho Tổng Giám đốc thực hiện quy trình giới thiệu, đề cử nhân sự theo đúng quy định hiện hành.
05	43/QĐ-HĐQT	12/4/2019	Quyết định về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đầu thầu công trình: Cải tạo, sửa chữa khối văn phòng làm việc hiện hữu
06	39/NQ-HĐQT	18/4/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua nội dung và chương trình ĐHCĐTN năm 2019. - Thống nhất đề cử Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân – Phó Tổng Giám đốc Công ty là Người đại diện vốn của Tổng Công ty Cơ khí Giao thông Vận tải Sài Gòn TNHH MTV để Đại hội bầu giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty. - Thống nhất thông qua thực hiện sử dụng lao động, quỹ tiền lương, thưởng, thù lao của người quản lý, người lao động và trích lập các quỹ năm 2018; kế hoạch sử dụng lao động, quỹ tiền lương, thưởng, thù lao của người quản lý, người lao động và trích lập các quỹ năm 2019.
07	42/QĐ-HĐQT	22/4/2019	Quyết định về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đầu thầu công trình: Mở rộng nhà xe 02 bánh
08	48/NQ-HĐQT	17/5/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất chọn Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam để soát xét báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm 2019. - Thống nhất tạm ứng cổ tức đợt 1 năm 2018 vào ngày 26/6/2019, tỷ lệ thực hiện: 200%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 20.000 đồng).
09	18/QĐ-HĐQT	12/4/2019	Quyết định về việc điều chỉnh Quyết định số 43/QĐ-HĐQT ngày 14/4/2019 của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt báo cáo kinh tế kỹ thuật và kế hoạch đầu thầu công trình: Cải tạo, sửa chữa khối văn phòng làm việc hiện hữu.
10	60/NQ-HĐQT	29/7/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 6 tháng đầu năm

			<p>2019 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2019.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất thông qua tờ trình về việc phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án “Hệ thống quản lý và điều hành vận tải bằng ô tô” và báo cáo tóm tắt tình hình đầu tư xây dựng cơ bản tại Công ty 6 tháng đầu năm 2019. Giao Tổng Giám đốc Công ty thực hiện các bước tiếp theo như kế hoạch đã đề ra và trình tự thủ tục thực hiện đúng theo quy định của pháp luật hiện hành. - Hội đồng quản trị thống nhất Ông Nguyễn Ngọc Thừa, chức vụ: Tổng Giám đốc, sinh ngày 18/09/1959, được nghỉ hưởng chế độ hưu trí kể từ ngày 01/10/2019.
11	68/QĐ-HĐQT	29/8/2019	<p>Quyết định về việc nghỉ việc hưởng chế độ hưu trí đối với Ông Nguyễn Ngọc Thừa, chức vụ: Tổng Giám đốc từ ngày 01/10/2019.</p>
12	74/NQ-HĐQT	18/9/2019	<ul style="list-style-type: none"> - Thống nhất bổ nhiệm Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân, sinh năm 1974, Phó Tổng Giám đốc công ty, giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây, kể từ ngày 01/10/2019. Thời gian giữ chức vụ là 05 năm nhưng phải phù hợp với nhiệm kỳ của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty. - Thống nhất chi trả cổ tức còn lại năm 2018 bằng tiền mặt, cụ thể như sau: ngày đăng ký cuối cùng: 10/10/2019, tỷ lệ thực hiện: 200%/cổ phiếu (01 cổ phiếu được nhận 20.000 đồng), ngày thanh toán: 25/10/2019.
13	77/QĐ-HĐQT	19/9/2019	<p>Quyết định bổ nhiệm Ông Đặng Nguyễn Nguyên Huân, sinh năm 1974, Phó Tổng Giám đốc công ty, giữ chức vụ Tổng Giám đốc Công ty Cổ phần Bến xe Miền Tây, kể từ ngày 01/10/2019. Thời gian giữ chức vụ là 05</p>

			năm nhưng phải phù hợp với nhiệm kỳ của HĐQT được quy định tại Điều lệ Công ty
14	87/NQ-HĐQT	22/10/2019	Thông nhất thông qua báo cáo sơ kết hoạt động sản xuất kinh doanh 9 tháng đầu năm 2019 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2019.

d. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

1. Nguyễn Văn Tiên
2. Trần Văn Phương

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị trong năm: không

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Bến Xe Miền Tây có 03 thành viên

- | | |
|--------------------------------|------------|
| 1. Ông: Nguyễn Xuân Tùng | Trưởng ban |
| 2. Bà: Trương Nguyễn Thiên Kim | Thành viên |
| 4. Bà Đoàn Thị Giao Thuyết | Thành viên |

Tóm tắt lý lịch như sau:

1. Họ và tên: Nguyễn Xuân Tùng

- Số CMND: 022928237 Ngày cấp: 09/6/2012 Nơi cấp: CA. TP HCM
- Giới tính: Nam
- Ngày tháng năm sinh: 02/12/1975
- Nơi sinh: Quận 2, TP.HCM
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Tp.HCM
- Địa chỉ thường trú: 49/1, đường Thạnh Mỹ Lợi, phường Thạnh Mỹ Lợi, Quận 2, TP. Hồ Chí Minh.

- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Đại học	Luật	Đại học Luật TP. HCM

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: không có
- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: 00 cổ phần, trong đó:
 - + Cá nhân : 00 cổ phần
 - + Được ủy quyền: không
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

2. Họ và tên: Trương Nguyễn Thiên Kim - Thành viên Ban kiểm soát

- Số CMND: 068176000014, ngày cấp: 7/4/2016, nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư.

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 28/11/1976
- Nơi sinh: TP Đà Lạt
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quảng Ngãi.
- Địa chỉ thường trú: 21B/3 Nguyễn Đình Chiểu, phường Đa Kao, Quận 1, TP.HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0908136487
- Trình độ văn hóa : 12/12
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Cơ sở đào tạo
Thạc sĩ	Ngành Tài chính, Lưu thông tiền tệ và Tín dụng	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh
Đại học	Ngành Tài chính – Ngân hàng	Trường Đại học Kinh tế TP. Hồ Chí Minh

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác:

Đơn vị	Chức vụ
Công ty Cổ phần Tập đoàn Capella	TV HĐQT kiêm Phó TGĐ
Công ty Cổ phần Tập đoàn Capella D1	CT HĐQT kiêm Tổng GĐ
Công ty Cổ phần In và Thương mại Vina	Trưởng Ban kiểm soát

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không.
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không

3. Họ và tên: Đoàn Thị Giao Thuyết – Thành viên Ban kiểm soát

- Giới tính: Nữ
- Ngày tháng năm sinh: 06/01/1989
- Quốc tịch: Việt Nam
- CMND số: 066189000160, ngày cấp: 04/07/2017, nơi cấp: Cục trưởng Cục Cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
- Địa chỉ thường trú: 9/3 Đường số 4, Khu phố 6, P. Trường Thọ, Quận Thủ Đức, TP. HCM.
- Số điện thoại liên lạc: 0903.679.629
- Trình độ chuyên môn:

Bằng cấp	Chuyên ngành	Năm tốt nghiệp	Thời gian đào tạo	Cơ sở đào tạo
Tốt nghiệp cao đẳng	Kế toán - Kiểm toán	2010	T7/2010 - T10/2010	Trường Đại học Tôn Đức Thắng
Bằng cử nhân	Kế toán - Kiểm toán	2014	T1/2012 - T3/2014	Trường Đại học Tôn Đức Thắng
Chứng chỉ	Bồi dưỡng kế toán trưởng	2014	T8/2014 - T11/2014	Trường đại học Kinh Tế
Chứng nhận	120 điểm sai phạm về thuế	2015	07/11/2015	Trung tâm đào tạo Clever CFO
Chứng chỉ	Kế toán tổng hợp thực hành	2016	T10/2015 - T1/2016	Học viện tài chính

- Chức vụ đang nắm giữ tại các tổ chức khác: Chuyên viên kế toán Tổng Công Ty Cơ Khí GTVT Sài Gòn-TNHH MTV.
- Quá trình công tác:

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
Từ T10/2010-15/09/2016	CN Tổng Công Ty Cơ Khí GTVT Sài Gòn-TNHH MTV-Xí nghiệp Ô Tô Toyota Bến Thành	Nhân viên kế toán
15/09/2016 – Đến nay	Tổng Công Ty Cơ Khí GTVT Sài Gòn-TNHH MTV	Chuyên viên kế toán

- Số cổ phần nắm giữ và được ủy quyền: không.
- Số cổ phần của những người có liên quan: không
- Các quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích của Công ty: không
- Số thành viên BKS trực tiếp tham gia điều hành công ty: 1/3, tỷ lệ 33,33%
- Số thành viên độc lập không điều hành: 2/3, tỷ lệ: 66,67%

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Căn cứ theo Điều lệ công ty, Quy chế hoạt động và kế hoạch hoạt động trong năm 2019 của Ban kiểm soát, trong năm Ban kiểm soát đã tổ chức 2 đợt kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã xây dựng ngay đầu năm, với những nội dung chủ yếu như sau:

+ Công tác quản lý và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc; việc chấp hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Đại hội đồng cổ đông.

+ Xem xét sổ sách kế toán, các tài liệu, thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh và thẩm tra báo cáo tài chính bán niên và năm 2019.

+ Tình hình đầu tư các công trình xây dựng cơ bản theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2019 và một số nội dung khác.

Ngoài ra, các thành viên Ban kiểm soát tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị. Định kỳ hàng tháng đại diện Ban kiểm soát tiến hành kiểm quỹ tiền mặt, đối chiếu các hợp đồng cho vay và tiền gửi ngân hàng, tham gia các cuộc họp giao ban hàng tuần, tháng của Ban Tổng giám đốc với các phòng để nắm bắt và giám sát tình hình quản trị, điều hành, qua đó có ý kiến đóng góp với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng giám đốc về tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty.

Kết quả kiểm tra: đạt kết quả tốt, mọi thông tin về nội dung làm việc, tài liệu được hai bên cung cấp đầy đủ, kịp thời.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác:

Tiền thù lao, tiền thưởng cho từng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2019:

TT	Họ và tên	Chức vụ	Tiền lương (đ)	Tiền thù lao (đ)	Tiền thưởng (đ)
1	Lê Thị Mỹ Hạnh	Chủ tịch HĐQT		195.576.749	24.854.545
2	Nguyễn Ngọc Thừa	Nguyên TV.HĐQT-TGD	624.753.575	102.677.794	60.582.955
3	Đặng Nguyễn Nguyên Huân	TV.HĐQT- Nguyên P.TGD- TGD	742.239.452	91.269.151	69.903.409
4	Trần Văn Phương	TV.HĐQT- P.TGD	711.984.347	136.903.726	74.563.636
5	Nguyễn Văn Tiến	TV. HĐQT		136.903.726	18.640.909
6	Nguyễn Xuân Tùng	Trưởng BKS		136.903.726	12.427.273
7	Trương Nguyễn Thiên Kim	TV.BKS		97.788.376	12.427.273
8	Đoàn Thị Giao Thuyết	TV.BKS		97.788.376	12.427.273
9	Nguyễn Văn Thành	KTT-TK	655.022.626	97.788.376	55.922.727

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ và người có liên quan năm 2019:

Năm 2019, không có giao dịch nội bộ và người có liên quan.

Đường link Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán:

http://www.fpts.com.vn/FileStore2/File/2020/02/26/WCS_2020-2-26_d237851_BCTC_2019_da_kiem_toan.pdf

TỔNG GIÁM ĐỐC
Người đại diện theo pháp luật



Đặng Nguyễn Nguyên Huân